

K/QLKT đm



## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

**Tên gói thầu:**

O&M2-NBLC-2026: Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài-Lào Cai (đoạn Km123+080-Km244+155) trong thời gian 36 tháng

**Dự án:**

Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai

**Chủ đầu tư:**

Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam – Công ty TNHH Một thành viên

TỔNG CÔNG TY ĐT PHÁT TRIỂN  
ĐƯỜNG CAO TỐC VIỆT NAM  
**TỔ CHUYÊN GIA**

Số: 07/BC-TCG/NBLC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2026*

## **BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT**

**Gói thầu O&M2-NBLC-2026: Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài-Lào Cai (đoạn Km123+080-Km244+155) trong thời gian 36 tháng**

Kính gửi: Tổng giám đốc

### **I. THÔNG TIN CƠ BẢN**

#### **1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu**

- Chủ đầu tư: Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam – Công ty TNHH Một thành viên.
- Tên dự án: Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai.
- Tên gói thầu: O&M2-NBLC-2026: Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai (đoạn Km123+080-Km244+155) trong thời gian 36 tháng;
- Số KHLCNT: PL2600001951 thời điểm đăng tải 13:42 ngày 06/01/2026;
- Số E-TBMT: IB2600008714 thời điểm đăng tải 11:37 ngày 13/02/2026;
- Giá gói thầu: 108.470.953.000 đồng.
- Nguồn vốn: Từ nguồn kinh phí quản lý vận hành, bảo trì và thu phí tuyến cao tốc Nội Bài – Lào Cai theo kế hoạch bảo trì hàng năm được duyệt.
- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày.
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I/2026.
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi trong nước không qua mạng, không sơ tuyển; một giai đoạn một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói và đơn giá cố định.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 36 tháng.
- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không.
- Các văn bản pháp lý liên quan:

+ Quyết định số 03/QĐ-VEC-HĐTV ngày 06/01/2026 của Hội đồng thành viên về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai trong thời gian 36 tháng;

+ Quyết định số 87/QĐ-VEC ngày 04/02/2026 của Tổng giám đốc về việc phê duyệt phương án, dự toán gói thầu Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai trong thời gian 36 tháng từ ngày 01/4/2026 đến ngày 31/3/2029;

+ Quyết định số 124/QĐ-VEC ngày 13/02/2026 của Tổng giám đốc về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu gói thầu O&M1-NBLC-2026 và O&M2-NBLC-2026;

+ Quyết định số 790/QĐ-VEC ngày 09/10/2024 và Quyết định số 791/QĐ-VEC ngày 22/7/2025 của Tổng giám đốc về việc thành lập và thay đổi nhân sự Tổ chuyên gia các gói thầu cho các hạng mục sửa chữa lập báo cáo kinh tế kỹ thuật tuyến cao tốc Nội Bài – Lào Cai;

+ Quyết định số 72/QĐ-VEC ngày 30/01/2026 của Tổng giám đốc về việc bổ sung nhiệm vụ Tổ chuyên gia các gói thầu cho các hạng mục sửa chữa lập báo cáo kinh tế kỹ thuật tuyến cao tốc Nội Bài – Lào Cai.

## 2. Tổ chuyên gia

### a) Cơ sở pháp lý thành lập Tổ chuyên gia (TCG):

Tổ chuyên gia được VEC thành lập, thay đổi và bổ sung nhiệm vụ theo Quyết định số 790/QĐ-VEC ngày 09/10/2024, Quyết định số 791/QĐ-VEC ngày 22/7/2025 và Quyết định số 72/QĐ-VEC ngày 30/01/2026 để thực hiện đánh giá E-HSDT gói thầu O&M2-NBLC-2026: Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai (đoạn Km123+08-Km244+155) trong thời gian 36 tháng thuộc dự án/dự toán: Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai trong thời gian 36 tháng.

### b) Thành phần Tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong Tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 01**.

**Bảng số 01**

| Stt | Họ và tên             | Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia | Phân công công việc của các thành viên   |
|-----|-----------------------|-------------------------------------|--|
| 1   | Nguyễn Trọng Hùng     | Tổ Trưởng                           | Tổng hợp, soát xét các nội dung đánh giá |
| 2   | Đàm Văn Thanh         | Tổ phó                              | Đánh giá E-HSDT                          |
| 3   | Trần Hữu Vĩ           | Thành viên                          | Đánh giá E-HSDT                          |
| 4   | Trần Bích Thủy        | Thành viên                          | Đánh giá E-HSDT                          |
| 5   | Nguyễn Thị Hương Lan  | Thành viên                          | Đánh giá E-HSDT                          |
| 6   | Nguyễn Thị Hiền Nương | Thành viên                          | Đánh giá E-HSDT                          |

c) Cách thức làm việc của Tổ chuyên gia:

TCG làm việc theo nhóm và từng thành viên trong nhóm làm việc độc lập trong quá trình đánh giá. Các chuyên gia có quyền bảo lưu quan điểm đánh giá của mình. Nhiệm vụ cụ thể thực hiện theo phân công nhiệm vụ tại Thông báo số 06/TB-TCG/NBLC ngày 22/3/2026 của Tổ trưởng Tổ chuyên gia.

## II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

### 1. Biên bản mở thầu

Tổ chuyên gia cung cấp thông tin về kết quả mở thầu theo **Bảng số 02** dưới đây

**Bảng số 02**

| Stt | Tên nhà thầu   | Giá gói thầu (đồng) | Giá dự thầu (đồng)  | Giá trị giảm giá (nếu có) (đồng) | Giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) (đồng) |
|-----|--|---------------------|---------------------|----------------------------------|---|
| 1   | Liên danh VECS-VECOM (Công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam - Công ty Cổ phần Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam) | 108.470.953.000     | 104.999.011.094,306 | 0                                | 104.999.011.094,306   |

### 2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây: (trích xuất từ Mẫu số 01)

**Bảng số 03**

| Stt | Tên nhà thầu   | Kết luận (Đạt, không đạt) |
|-----|--|---------------------------|
| 1   | Liên danh VECS-VECOM (Công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam - Công ty Cổ phần Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam) | Đạt                       |

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: Không.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có):

| Stt | Yêu cầu làm rõ tại văn bản số 817/VEC-TCG ngày 23/3/2026   | Trả lời yêu cầu làm rõ tại văn bản số 111/VECS-KHKT ngày 24/3/2026  | Đánh giá của Tổ chuyên gia                   |
|-----|--|---|--|
| 1   | Quyết định bổ nhiệm ông Lê Đức Lam Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Công thương Việt nam – Chi nhánh Quang Trung là người ký bảo lãnh dự thầu | Nhà thầu bổ sung Quyết định bổ nhiệm số 641/QĐ-HĐQT-NHCT-NS2 ngày 16/12/2022 và văn bản số 1307/HĐQT-NHCT-NS2 ngày 31/12/2025 | Nội dung làm rõ của nhà thầu đáp ứng yêu cầu |

### 3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 04** dưới đây: (trích xuất từ Mẫu số 02):

**Bảng số 04**

| Stt | Tên nhà thầu   | Kết luận<br>(Đạt, không đạt) |
|-----|--|------------------------------|
| 1   | Liên danh VECS-VECOM (Công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam - Công ty Cổ phần Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam) | Đạt                          |

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT: Không.

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu (nếu có):

### 4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 05** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 03A hoặc Mẫu số 03B):

**Bảng số 05**

| Stt | Tên nhà thầu   | Kết quả đánh giá | Ghi chú |
|-----|--|------------------|---------|
| 1   | Liên danh VECS-VECOM (Công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam - Công ty Cổ phần Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam) | Đạt              |         |

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có)): Không.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có): Không.

d) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá: Không.

## 5. Kết quả đánh giá về tài chính

Kết quả đánh giá về tài chính được tổng hợp theo **Bảng số 06** dưới đây: (được tổng hợp từ Mẫu số 07A hoặc Mẫu số 07B):

**Bảng số 06**

| Stt | Nội dung  | Liên danh VECS-VECOM (Công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam - Công ty Cổ phần Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam) |
|-----|---|--|
| 1   | Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có)                   | 104.999.011.094,306 VNĐ  |
| 2   | Giá trị hiệu chỉnh sai lệch thừa (đối với gói thầu xây lắp áp dụng hợp đồng trọn gói, nếu có) | 0  |
| 3   | Giá trị giảm giá (nếu có)   | 0  |
| 4   | Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có)                        | 104.999.011.094,306 VNĐ  |

Ghi chú: Giá dự thầu của nhà thầu sau khi sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch thấp hơn giá dự toán được duyệt tại Quyết định số 87/QĐ-VEC ngày 04/02/2026 là 3.471.941.906,306 đồng (tương đương thấp hơn 3,2% so với giá gói thầu được duyệt). Tại mục E-CDNT 10.8 Chương II của E-HSMT đã tham chiếu đến tiết kiệm trong đấu thầu 5% theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc tại Văn bản số 9886/VPCP-KTTH ngày 13/10/2025, tuy nhiên giá trị giảm giá của nhà thầu mới được 3,2%. Do vậy, VEC đã có văn bản số 856/VEC-TCG ngày 26/3/2026 gửi nhà thầu đề nghị xem xét giá dự thầu để giảm giá theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Đức Phớc. Ngày 26/3/2026, nhà thầu có văn bản số 117/VECS-KHKT gửi Chủ đầu tư trong đó khẳng định đã nghiên cứu tất cả các nội dung theo yêu cầu của E-HSMT. Bên cạnh đó, nhà thầu cũng nêu khó khăn do biến động giá nhiên liệu kéo theo giá vận chuyển, nguyên vật liệu nhân công sẽ tăng theo, diễn biến tình hình kinh tế chính trị và áp dụng các phương án tổ chức thi công, giải pháp công nghệ, sáng kiến cải tiến tối ưu hóa các chi phí, nhà thầu chỉ giảm giá dự thầu tối đa 3,2% so với giá dự toán gói thầu được duyệt như đã đệ trình trong E-HSDT. Như vậy, nhà thầu không đề xuất giảm giá so với giá dự thầu đã chào thầu.

## 6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của Tổ chuyên gia đấu thầu, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 07** với các nội dung cơ bản như sau:

**Bảng số 07**

| Stt | Nội dung | Liên danh VECS-VECOM (Công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam - Công ty Cổ phần Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam) |
|-----|----------|--|
|-----|----------|--|

| Stt | Nội dung  | Liên danh VECS-VECOM (Công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam - Công ty Cổ phần Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam) |
|-----|---|--|
| 1   | Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT   | Đạt  |
| 2   | Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm                                     | Đạt  |
| 3   | Kết quả đánh giá về kỹ thuật  | Đạt  |
|     | <b>Phương pháp giá thấp nhất</b>  |  |
| 4   | Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có) | 104.999.011.094,306 VNĐ  |
| 5   | Xếp hạng các E-HSDT*  | Thứ nhất   |

### 7. Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu:

a) Kết quả đánh giá chi tiết nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu được tổng hợp theo **Bảng số 08** dưới đây:

**Bảng số 08**

| Stt | Tên nhà thầu   | Kết quả đánh giá | Ghi chú |
|-----|--|------------------|---------|
| 1   | Liên danh VECS-VECOM (Công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam - Công ty Cổ phần Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam) | Đạt              |         |

b) Thuyết minh trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về *nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu* nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có), thay thế 2 lần thiết bị thi công chủ yếu, nhân sự chủ chốt): Không có.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có):

| Stt | Yêu cầu làm rõ tại văn bản số 817/VEC-TCG ngày 23/3/2026  | Trả lời yêu cầu làm rõ tại văn bản số 111/VECS-KHKT ngày 24/3/2026  | Đánh giá của Tổ chuyên gia                   |
|-----|---|---|--|
| 1   | Tài liệu chứng minh kinh nghiệm thực hiện của nhân sự Lê Văn Toàn đề xuất cho vị trí Cán bộ an toàn lao động/an toàn giao thông | Nhà thầu thay thế nhân sự bằng ông Nguyễn Văn Dưỡng, kèm theo bằng tốt nghiệp Đại học, Chứng nhận huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình bàn giao đưa vào sử dụng... | Nội dung làm rõ của nhà thầu đáp ứng yêu cầu |

| Stt | Yêu cầu làm rõ tại văn bản số 817/VEC-TCG ngày 23/3/2026   | Trả lời yêu cầu làm rõ tại văn bản số 111/VECS-KHKT ngày 24/3/2026  | Đánh giá của Tổ chuyên gia                          |
|-----|--|---|---|
| 2   | <p>Thiết bị chủ yếu dự kiến huy động để thực hiện gói thầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tài liệu chứng minh công suất <math>\geq 4 \text{ m}^3</math> của Xe quét đường chuyên dụng.</li> <li>+ Tài liệu thể hiện Người ký hợp đồng nguyên tắc về thuê thiết bị của Công ty Cổ phần PLD Phú Lâm là đại diện hợp pháp của đơn vị cho thuê.</li> <li>+ Tài liệu chứng minh sở hữu thiết bị Lu bánh thép 10-16T không phải của đơn vị cho thuê thiết bị (Công ty cổ phần PLD Phú Lâm).</li> <li>+ Tài liệu chứng minh bề rộng vệt rải của Máy rải bê tông thuê của Công ty cổ phần PLD Phú Lâm.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nhà thầu đính kèm thêm tờ khai bổ sung hàng hóa nhập khẩu của thiết bị trong đó nêu rõ kích thước bên trong của thùng xe là 2600x24900x980mm tương đương 6,34m<sup>3</sup>.</li> <li>+ Nhà thầu kèm theo Giấy ủy quyền số 01-24/GUQ/PLD ngày 08/01/2024 của Tổng giám đốc cho Phó Tổng giám đốc của Công ty Cổ phần PLD Phú Lâm.</li> <li>+ Hóa đơn số 0000553 về việc mua bán thiết bị Lu bánh thép thể hiện bên mua là Công ty cổ phần bê tông AMACCAO 3 (MST: 0105041035). Nhà thầu đính kèm Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và giấy thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp lần thay đổi thứ 5 ngày 02/12/2016 của Công ty cổ phần PLD Phú Lâm chứng minh Công ty cổ phần bê tông AMACCAO 3 đã được đổi tên thành Công ty cổ phần PLD Phú Lâm (MST: 0105041035).</li> <li>+ Nhà thầu xin thay thế bằng thiết bị khác kèm theo Hợp đồng nguyên tắc số 262/HĐNT ngày 23/3/2026 ký với Công ty Cổ phần Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Đông Dương thuê thiết bị cho gói thầu O&amp;M2-NBLC-2026 và Giấy chứng nhận đăng ký xe máy chuyên dùng, Kết quả kiểm tra kỹ thuật có thời hạn đến 05/01/2027 thể hiện chiều rộng vệt rải lớn nhất của thiết bị là 5000mm.</li> </ul> | <p>Nội dung làm rõ của nhà thầu đáp ứng yêu cầu</p> |

### 8. Thời gian đánh giá E-HSDT:

E-HSDT được đánh giá từ ngày 22/3/2026 đến ngày 25/3/2026.

9. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá:

### III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT, Tổ chuyên gia trình Tổng giám đốc kết quả đánh giá E-HSDT Gói thầu O&M2-NBLC-2026: Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai (đoạn Km123+080-Km244+155) trong thời gian 36 tháng, với các nội dung chính như sau:

#### 1. Danh sách nhà thầu được xem xét xếp hạng và thứ tự xếp hạng nhà thầu:

| TT | Tên nhà thầu   | Xếp hạng |
|----|--|----------|
| 1  | Liên danh VECS-VECOM (Công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam - Công ty Cổ phần Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam) | Thứ nhất |

Trên cơ sở danh sách xếp hạng, Tổ chuyên gia kiến nghị Tổng giám đốc mời nhà thầu xếp hạng thứ nhất là Liên danh VECS-VECOM (Công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam - Công ty Cổ phần Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam) thực hiện đối chiếu tài liệu theo quy định tại hồ sơ mời thầu.

2. Nhận xét về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu. Trường hợp chưa đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế, phải nêu lý do và đề xuất biện pháp xử lý: E-HSMT đã được lập và phê duyệt phù hợp với quy định pháp luật. Thông báo mời thầu đã được phát hành rộng rãi trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia theo đúng quy định.

3. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSDT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý: Không có.

#### 4. Thông tin nhà thầu xếp hạng thứ nhất :

| TT | Nội dung                                 | Thông tin  |
|----|--|--|
| 1  | Tên nhà thầu                             | Liên danh VECS-VECOM (Công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam - Công ty Cổ phần Vận hành và Bảo trì đường cao tốc Việt Nam) |
| 2  | Giá gói thầu (đồng)                      | 108.470.953.000  |
| 3  | Nguồn vốn                                | Từ nguồn kinh phí quản lý vận hành, bảo trì và thu phí tuyến cao tốc Nội Bài – Lào Cai theo kế hoạch bảo trì hàng năm được duyệt.  |
| 4  | Giá dự thầu (đồng)                       | 104.999.011.094,306  |
| 5  | Giá đề nghị trúng thầu (làm tròn) (đồng) | 104.999.011.094  |
| 6  | Thời gian thực hiện gói thầu             | 36 tháng   |
| 7  | Các nội dung khác (nếu có)               |  |

Tổ chuyên gia kiến nghị Tổng giám đốc căn cứ các nội dung được Tổ chuyên gia trình tại Mục III của báo cáo này và kết quả đối chiếu tài liệu theo quy định HSMT để làm cơ sở phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. Đồng thời, Tổ chuyên gia giao Tổ trưởng/Tổ phó thay mặt Tổ chuyên gia ký tờ trình kết quả lựa chọn nhà thầu.

#### IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Các thành viên TCG thống nhất các nội dung đánh giá ở trên, không có ý kiến bảo lưu khác với các nội dung trên.

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

#### Các thành viên

Trần Hữu Vĩ



Trần Bích Thủy



Nguyễn Thị Hương Lan



Nguyễn Thị Hiền Nương




Đàm Văn Thanh



#### TỔ TRƯỞNG



**Nguyễn Trọng Hùng**

ĐKT + m  


## BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

- Tên gói thầu:** O&M2-NBLC-2026: Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài-Lào Cai (đoạn Km123+080-Km244+155) trong thời gian 36 tháng
- Dự án:** Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài – Lào Cai trong thời gian 36 tháng
- Chủ đầu tư:** Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam – Công ty TNHH Một thành viên

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2026

## **BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT**

**Gói thầu O&M2-NBLC-2026: Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài-Lào Cai (đoạn Km123+080-Km244+155) trong thời gian 36 tháng (sau khi làm rõ bằng tốt nghiệp Đại học)**

Kính gửi: Tổng giám đốc

### **1. Quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu**

Gói thầu O&M2-NBLC-2026: Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài-Lào Cai (đoạn Km123+080-Km244+155) trong thời gian 36 tháng được Hội đồng thành viên phê duyệt tại Quyết định số 03/QĐ-VEC-HĐTV ngày 06/01/2026. Trên cơ sở đó, VEC đã phê duyệt E-HSMT tại Quyết định số 124/QĐ-VEC ngày 13/02/2026 và phát hành từ ngày 13/02/2026 đến ngày 22/03/2026.

Căn cứ E-HSDT của nhà thầu ngày 22/03/2026, Tổ chuyên gia đã tiến hành đánh giá E-HSDT từ ngày 22/03/2026 đến ngày 26/03/2026. Đến ngày 26/03/2026, Tổ chuyên gia có báo cáo đánh giá số 07/BC-TCG/NBLC và Ban Quản lý khai thác có Báo số thẩm định kết quả đánh giá số 147/BCTĐ-QLKT ngày 26/03/2026.

Ngày 26/03/2026, Tổ chuyên gia đã tham mưu lãnh đạo Tổng công ty tờ trình số 876/TTr-VEC trình Hội đồng thành viên đề nghị chấp thuận kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu O&M2-NBLC-2026: Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài-Lào Cai (đoạn Km123+080-Km244+155) trong thời gian 36 tháng.

Trong quá trình chờ Hội đồng thành viên xem xét, cho ý kiến, VEC tiến hành kiểm tra thông tin về Bằng tốt nghiệp của nhân sự tại Website của Đại học Công nghiệp Hà Nội (<https://vbcc.hau.edu.vn/>) thì không có thông tin về bằng cấp của nhân sự Nguyễn Văn Ninh sinh ngày 20/06/1980 được đề xuất ở vị trí Tổ trưởng tổ điện có đề trình trong E-HSDT với bằng tốt nghiệp Đại học do Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội cấp ngày 14/06/2017. Ngày 01/04/2026, VEC có văn bản số 962/VEC-TCG gửi nhà thầu, đề nghị làm rõ nội dung bằng cấp của nhân sự Nguyễn Văn Ninh. Phúc đáp văn bản của VEC, Công ty cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam (VECS) có văn bản số 123/VECS-KHKT ngày 01/04/2026. Theo đó, nhà thầu đã thừa nhận có sơ suất trong công tác tuyển dụng, tiếp nhận hồ sơ, công tác kiểm tra hồ sơ chủ yếu dựa vào bằng cấp, chứng chỉ mà nhân sự cung cấp. VECS khẳng định hoàn toàn không có ý định gian dối khi nộp E-HSDT và sẽ xem xét các biện pháp xử lý đối với ông Nguyễn Văn Ninh theo đúng quy chế của công ty và pháp luật hiện hành.

## 2. Kiến nghị

Theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Luật đấu thầu 22/2023/QH15 như sau:

*“Gian lận bao gồm các hành vi sau đây:*

*a) Làm giả hoặc làm sai lệch thông tin, hồ sơ, tài liệu trong đấu thầu;*

*b) Cố ý cung cấp thông tin, tài liệu không trung thực, không khách quan trong hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, hồ sơ đăng ký thực hiện dự án đầu tư kinh doanh, hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư”.*

Theo HSMT gói thầu O&M2-NBLC-2026 quy định, tại điểm a mục 2.2 Chương III: *“Trường hợp nhà thầu cố ý kê khai nhân sự chủ chốt không trung thực trong E-HSMT nhằm làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu thì nhà thầu không được thay thế nhân sự khác, E-HSMT của nhà thầu bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP”* và tại Mục E-CDNT 10.8 Chương II: *Nhà thầu phải chịu trách nhiệm toàn bộ về thông tin kê khai và tính chính xác của các tài liệu đính kèm như quy định tại điểm d, đ, e của Điều 30.1 Chương I của E-HSMT. Nếu Chủ đầu tư phát hiện ra bất cứ một tài liệu nào của nhà thầu là không chính xác/bị làm giả thì E-HSMT của nhà thầu sẽ bị loại”.*

Như vậy, với giải trình làm rõ ở trên của nhà thầu, Tổ Chuyên gia nhận thấy chưa có cơ sở để chứng minh nhà thầu cố ý cung cấp thông tin, tài liệu không trung thực. Do đó, căn cứ vào quy định tại Mục E-CDNT 10.8, HSMT của nhà thầu sẽ bị loại.

Do E-HSMT của nhà thầu bị loại nên không có nhà thầu nào đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Do vậy, Tổ chuyên gia kiến nghị hủy thầu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 17 Luật đấu thầu 22/2023/QH15 và tiến hành tổ chức đấu thầu lại gói thầu O&M2-NBLC-2026: Công tác bảo dưỡng thường xuyên và quản lý vận hành tuyến đường cao tốc Nội Bài-Lào Cai (đoạn Km123+080-Km244+155) trong thời gian 36 tháng.

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

### Các thành viên

Trần Hữu Vĩ 

Trần Bích Thủy 

Nguyễn Thị Hương Lan 

Nguyễn Thị Hiền Nương 

Đàm Văn Thanh 

**TỔ TRƯỞNG**

  
**Nguyễn Trọng Hùng**